

PHẦN HAI
HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Tuần 1

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN
CẬU BÉ THÔNG MINH
(2 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A - TẬP ĐỌC

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

– Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai do ảnh hưởng của tiếng địa phương : *hạ lệnh, làng, vùng nọ, nộp, lo sợ, làm lạ,...* (HS các tỉnh phía Bắc (MB)) ; *bình tĩnh, xin sữa, đuổi đi, bật cười, mâm cỗ,...* (HS các tỉnh phía Nam (MN)).

– Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ.

– Biết đọc phân biệt lời người kể và lời các nhân vật (cậu bé, nhà vua).

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

– Đọc thầm nhanh hơn lớp 2.

– Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó được chú giải cuối bài.

– Hiểu nội dung và ý nghĩa của câu chuyện (ca ngợi sự thông minh, tài trí của cậu bé).

B - KỂ CHUYỆN

1. Rèn kĩ năng nói :

– Dựa vào trí nhớ và tranh, kể lại được từng đoạn của câu chuyện.

– Biết phối hợp lời kể với điệu bộ, nét mặt ; biết thay đổi giọng kể cho phù hợp với nội dung.

2. Rèn kĩ năng nghe :

– Có khả năng tập trung theo dõi bạn kể chuyện.

– Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn ; kể tiếp được lời kể của bạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

– Tranh minh hoạ bài đọc và truyện kể trong SGK (tranh phóng to – nếu có).

– Bảng viết sẵn câu, đoạn văn cần hướng dẫn HS luyện đọc.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

TẬP ĐỌC

(Khoảng 1,5 tiết)

A - MỞ ĐẦU

GV giới thiệu 8 chủ điểm của SGK *Tiếng Việt 3, tập một*. Yêu cầu cả lớp mở *Mục lục SGK*. Một hoặc hai HS đọc tên 8 chủ điểm, GV kết hợp giải thích nội dung từng chủ điểm : *Măng non* (nói về thiếu nhi), *Mái ấm* (về gia đình), *Tới trường* (về nhà trường), *Cộng đồng* (về xã hội), *Quê hương, Bắc – Trung – Nam* (về các vùng miền trên đất nước ta), *Anh em một nhà* (về các dân tộc anh em trên đất nước ta), *Thành thị và nông thôn* (sinh hoạt ở đô thị, nông thôn).

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

HS quan sát tranh minh hoạ chủ điểm *Măng non*, tranh minh hoạ truyện đọc mở đầu chủ điểm *Cậu bé thông minh*. Sau đó, GV giới thiệu : *Cậu bé thông minh* là câu chuyện về sự thông minh, tài trí đáng khâm phục của một bạn nhỏ.

2. Luyện đọc

a) *GV đọc toàn bài*

Gợi ý cách đọc (với GV) :

– Giọng người dẫn chuyện chậm rãi ở những dòng mở đầu giới thiệu câu chuyện ; thể hiện sự lo lắng trước yêu cầu oái oăm của vua “Được lệnh vua, cả vùng lo sợ”... ; khoan thai, thoải mái sau mỗi lần cậu bé tài trí qua được thử thách của nhà vua.

– Giọng cậu bé lễ phép, bình tĩnh, tự tin.

– Giọng nhà vua oai nghiêm, có lúc vờ bực tức, quát : "Thằng bé này láo, dám đùa với trẫm !" (tránh biến vua thành nhân vật phản diện)

b) *GV hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ*

– Đọc từng câu.

+ HS tiếp nối nhau đọc từng câu (hoặc 2 câu) trong mỗi đoạn (một, hai lượt). GV có thể chỉ định một HS đầu bàn (hoặc đầu dãy) đọc, sau đó lần lượt từng em đứng lên đọc tiếp nối nhau đến hết bài (Có thể đọc liền 2 câu lời nhân vật).

+ Trong khi theo dõi HS đọc, GV hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai.

Lưu ý :

• Việc hướng dẫn phát âm đúng các từ ngữ nói trên nhằm làm cho HS có ý thức phân biệt các âm, vần, thanh để lẫn và viết đúng chính tả. Do đó,

GV không cần cố gắng buộc HS thay đổi cách phát âm bình thường của các em, trừ những lỗi phát âm của thổ ngữ như lẫn lộn *l* với *n* (*lắm* – *nắm*), *tr* với *t* (*trâu* – *tâu*), *th* với *s* (*thúng* – *súng*), *r* với *g*, (*cá rô* – *cá gô*),...

• GV chỉ nên yêu cầu cả lớp luyện phát âm các từ ngữ nói trên nếu có nhiều HS phát âm sai. Nếu chỉ có 1 hoặc 2 HS phát âm sai thì sửa riêng cho các em đó.

– Đọc từng đoạn trước lớp.

+ HS tiếp nối nhau đọc 3 đoạn trong bài (một, hoặc hai lượt).

+ Trong khi theo dõi HS đọc, GV kết hợp nhắc nhở các em nghỉ hơi đúng và đọc đoạn văn với giọng thích hợp, nếu các em đọc chưa đúng. Chú ý những câu sau :

• *Ngày xưa, / có một ông vua muốn tìm người tài ra giúp nước. // Vua hạ lệnh cho mỗi làng trong vùng nộp / nộp một con gà trống biết đẻ trứng, / nếu không có / thì cả làng phải chịu tội. //* (Giọng chậm rãi)

• *Cậu bé kia, sao dám đến đây làm âm ỉ ?* (Giọng oai nghiêm)

• *Thằng bé này láo, dám đùa với trẫm ! Bớ người là đàn ông thì để sao được !* (Giọng bức tức)

Lưu ý : Nếu HS trong lớp đã đọc đúng thì GV không cần dừng lại để khỏi mất thời gian. Đây là việc còn được rèn ở khâu *Luyện đọc lại* và rèn luyện lâu dài.

– GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa các từ ngữ mới xuất hiện trong từng đoạn (gồm các từ được chú giải ở cuối bài : *kinh đô*, *om sòm*, *trọng thưởng* và những từ ngữ khác mà HS chưa hiểu).

Lưu ý : GV có thể yêu cầu HS dựa vào phần chú giải trong SGK để giải nghĩa từ hoặc áp dụng một vài biện pháp giúp HS nắm được nghĩa của những từ mới (giải nghĩa bằng từ đồng nghĩa, bằng từ trái nghĩa, bằng tranh minh họa, bằng cách mô tả hoặc bằng cách đặt câu với từ cần giải nghĩa). Không nên áp dụng các biện pháp giải nghĩa từ quá công kênh, làm mất thời gian và chệch trọng tâm bài học.

– Đọc từng đoạn trong nhóm.

HS từng cặp hay từng nhóm nhỏ tập đọc (em này đọc, em khác nghe, góp ý). GV theo dõi, hướng dẫn các nhóm đọc đúng.

– Một HS đọc lại đoạn 1.

– Một HS đọc lại đoạn 2.

– Cả lớp đọc ĐT đoạn 3.

Lưu ý : HS đọc ĐT với cường độ vừa phải, không đọc quá to.

3. Hướng dẫn tìm hiểu bài

GV hướng dẫn HS đọc (chủ yếu là đọc thầm) từng đoạn và trao đổi về nội dung bài theo các câu hỏi ở cuối bài đọc. Cụ thể :

– HS đọc thầm đoạn 1, trả lời :

+ *Nhà vua nghĩ ra kế gì để tìm người tài ?* (Lệnh cho mỗi làng trong vùng phải nộp một con gà trống biết đẻ trứng)

+ *Vì sao dân chúng lo sợ khi nghe lệnh của nhà vua ?* (Vì gà trống không đẻ trứng được)

– HS đọc thầm đoạn 2, thảo luận nhóm và trả lời : *Cậu bé đã làm cách nào để vua thấy lệnh của ngài là vô lí ?* (Cậu nói một chuyện khiến vua cho là vô lí [bố đẻ em bé], từ đó làm cho vua phải thừa nhận : lệnh của ngài cũng vô lí.)

– HS đọc thầm đoạn 3, trả lời :

+ *Trong cuộc thử tài lần sau, cậu bé yêu cầu điều gì ?* (Cậu yêu cầu sứ giả về tâu Đức Vua rèn chiếc kim thành một con dao thật sắc để xẻ thịt chim.)

+ *Vì sao cậu bé yêu cầu như vậy ?* (Yêu cầu một việc vua không làm nổi để khỏi phải thực hiện lệnh của vua). Câu này có thể cho HS thảo luận nhóm trước khi trả lời.

– HS đọc thầm cả bài, thảo luận nhóm và trả lời : *Câu chuyện này nói lên điều gì ?* (Ca ngợi tài trí của cậu bé)

4. Luyện đọc lại

– GV chọn đọc mẫu một đoạn trong bài.

– Chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 3 em. HS mỗi nhóm tự phân vai (người dẫn chuyện, cậu bé, vua).

– Tổ chức cho 2 nhóm thi đọc truyện theo vai. GV nhắc các em đọc phân biệt lời kể chuyện với lời đối thoại của nhân vật, chọn giọng đọc phù hợp với lời đối thoại (theo gợi ý ở a).

– Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn CN và nhóm đọc hay nhất (đọc đúng, thể hiện được tình cảm của các nhân vật).

Lưu ý : Chương trình lớp 3 không đặt yêu cầu dạy HS đọc diễn cảm, nhưng GV vẫn cần hướng dẫn HS đọc thể hiện đúng nội dung bài, nhất là ở phần *Luyện đọc lại*.

Với một số câu văn, câu thơ đặc biệt, GV đánh dấu nhấn giọng hoặc ngắt giọng để giúp HS nắm được cách đọc. Cần chú ý hướng dẫn HS đọc ngắt giọng, nhấn giọng một cách tự nhiên, không đọc nhát gừng vì hiểu ngắt giọng một cách máy móc hoặc đọc quá to những tiếng cần nhấn.